

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÀNG LONG  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST  
Ngày: 24/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Sa Rên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Thạch Thanh Long.
2. Ông Nguyễn Thành Công.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thạch Ươn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:**

- 1/Ông Cao Minh Dương - Kiểm sát viên.
- 2/Bà Đinh Thị Mộng Cầm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HS, ngày 25 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/Bị cáo Thạch Pho L, sinh năm 1996 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Nơi cư trú: L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp Không; trình độ học vấn không biết chữ; dân tộc khmer; giới tính nam; Tôn giáo phật giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Thạch D, sinh năm 1978 và bà Thạch Thị P, sinh năm 1968; Anh, chị em ruột có hai người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2001, bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không; Tiền sự: 01 ngày 20/8/2021, bị Công an xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 27/12/2021 cho đến nay.

2/Bị cáo: Thạch Sa D, sinh năm 1998 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp L xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 6/12; dân tộc Khmer; giới tính nam; Tôn giáo phật giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Thạch R, sinh năm 1963 và bà Sơn Thị T, sinh năm 1962; Anh, chị em ruột có hai người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1996, bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không; Tiền sự: tiền sự 02, ngày 19/8/2021, bị Công an xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất chất ma túy; và vào ngày 25/3/2022 bị Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh, xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 27/12/2021 cho đến nay.

3/Bị cáo Danh Kim B, sinh ngày 01/5/2003 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp Không; trình độ học vấn 9/12; dân tộc Khmer; giới tính nam; Tôn giáo phật giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Danh D, sinh năm 1950 và bà Kim Thị P, sinh năm 1956; Anh, chị em ruột không có, bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không; Tiền sự: 02, ngày 19/8/2021, bị Công an xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất chất ma túy; và vào ngày 25/03/2022 bị Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh, xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 27/12/2021 cho đến nay.

*Người bị hại:*

1/Bà Vũ Ngọc Thanh T, sinh năm 1984. Nơi cư trú ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

2/Ông Phạm Văn B, sinh năm 1980. Nơi cư trú ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

3/Ông Lý Văn T, sinh năm 1982. Nơi cư trú ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/Ông Danh D, sinh năm 1968. Nơi cư trú ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

2/Ông Tô Hoàng H, sinh năm 1990. Nơi cư trú ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

3/Ông Lưu Văn P, sinh năm 1991. Nơi cư trú ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không lý do do)

4/Ông Lê Văn T, sinh năm 1982. Nơi cư trú ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt không lý do)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 10 tháng 8 năm 2021, bị cáo Thạch Pho L đi bộ đến nhà Lưu Văn P (tên thường gọi là t), sinh năm 1991 cư trú ấp Lưu Tư, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh chơi. Tại đây, Lưu Văn P do đã có uống rượu, bia nên đã ngủ, bị cáo Pho L gặp Thạch Sa D (tên thường gọi là Đ) và Danh Kim B (tên thường gọi là T) đang ở nhà Lưu Văn P. Lúc này bị cáo Thạch Pho L nảy sinh ý trộm cắp mai vàng bán lấy tiền chia nhau tiêu xài nên rủ bị cáo Thạch Sa D và bị cáo Danh Kim B cùng đi trộm cắp mai. Tất cả đồng ý, do biết rõ nhà bà Vũ Ngọc Thanh T sinh năm 1984, tọa lạc ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh có nhiều mai vàng có giá trị lớn nên Pho L dẫn Sa D và Kim B đi bộ đến vườn mai của bà T cách nhà Lưu Văn P khoảng 300 mét để trộm cắp mai vàng. Khi đến nơi, cả nhóm bàn bạc phân công bị cáo Thạch Pho L leo rào lưới B40 vào bên trong vườn mai để nhỏ trộm mai còn bị cáo Thạch Sa D và Danh Kim B ở ngoài hàng rào canh giới. bị cáo Pho L leo rào vào vườn mai, thấy có nhiều cây mai vàng, bị cáo phát hiện có một cây mai vàng, loại mai tàng, chiều cao khoảng 1,2 mét, hoành góc 0,36 mét, trên thân có nhiều nắc xù đã được cắt tỉa cành, trồng trên mô đất có gạch ống bao xung quanh gốc. Quan sát không có người trông coi, Pho L tiến đến dùng tay đẩy vào thân cây mai rồi nhỏ gốc lên khỏi mô đất, vác trên vai và ném qua hàng rào ra ngoài để cho Thạch Sa D và Danh Kim B chụp lấy. Sau đó, cả ba bị cáo cùng nhau mang cây mai vàng về trồng sau nhà Lưu Văn P, đồng thời thỏa thuận để Thạch Sa D kiếm người bán cây mai lấy tiền tiêu xài.

Đến ngày 16/8/2021, Thạch Sa D điện thoại cho ông Tô Hoàng H, sinh năm 1990, cư trú ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh để bán cây mai. Sau đó, Thạch Sa D đến nhà Lưu Văn P nhỏ cây mai vàng đã trộm được của bà T rồi để trên xe mô tô biển kiểm soát 63X5-8498 rồi một mình điều khiển chở đến bán cho ông H với giá 2.000.000 đồng, ông H đưa trước cho Sa D số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi bán được cây mai, Thạch Sa D đến xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh mua ma túy của một người nam không rõ tên, địa chỉ hết 500.000 đồng đem về sử dụng cùng với Thạch Pho L, Danh Kim B, đưa cho bị cáo Danh Kim B 100.000 đồng mua gạo ăn, còn lại 900.000 đồng Thạch Sa D tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất trộm bà Vũ Ngọc Thanh T đã trình báo Cơ quan chức năng. Cơ quan điều tra thu triệu tập các bị cáo Thạch Pho L, Thạch Sa D và Danh Kim B làm việc. Tại Cơ quan điều tra, tất cả khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp cây mai vàng của bà Vũ Ngọc Thanh T bán cho ông Tô Hoàng H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: **68/KL-ĐGTS**, ngày 20/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 01 (một) cây mai

vàng, loại mai tàng, chiều cao khoảng 1,2 mét, hoành gốc 0,36 mét, trên thân có nhiều nắc xù tại thời điểm bị xâm hại có giá là 10.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Thạch Sa D và bị cáo Danh Kim B khai nhận ngoài thực hiện vụ trộm cắp tài sản của bà Vũ Ngọc Thanh T thì bị cáo Thạch Sa D và Danh Kim B còn thực hiện hành vi trộm cắp cây mai vàng tại vườn của anh Lý Văn T, sinh năm 1982, tọa lạc ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh vào khoảng cuối tháng 7 năm 2021. Cụ thể, do biết ông Lý Văn T có trồng nhiều cây mai vàng và cần tiền tiêu xài cá nhân nên Thạch Sa D nảy sinh ý thức trộm cắp mai vàng của ông T. Vào khoảng 23 giờ, không xác định ngày nhưng vào tháng 7/2021, Thạch Sa D điều khiển xe đạp đến nhà Danh Kim B rủ đi trộm mai, thì B đồng ý. Cả hai đi trên xe đạp đến vườn mai của anh T, thấy không có người trông coi nên vào bên trong nhổ một cây mai vàng chở về trồng phía sau vườn nhà Lưu Văn P. Khoảng 03 đến 04 ngày sau, Thạch Sa D ra điện thoại nhờ Lê Văn T, sinh năm 1982, cư trú ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh dùng xe mô tô chở dùm cây mai đem bán. Lê Văn T dùng xe mô tô chở Danh Kim B cùng cây mai đến địa phận huyện V, tỉnh Vĩnh Long bán cho một người nam (không rõ họ tên địa chỉ) với giá 400.000 đồng, T lấy 100.000 đồng, còn lại 300.000 đồng T đưa lại cho Thạch Sa D, sau đó Sa D chia cho Danh Kim B 150.000 đồng, các bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 02/KL-ĐGTS, ngày 25/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 01 (một) cây mai vàng, loại mai phơi một thân một gốc, chiều cao khoảng 01 mét, đường kính thân 0,30 mét, cành nhánh được cắt ngắn khoảng 0,20 mét tại thời điểm bị xâm hại tháng 7 năm 2021 có giá là 1.000.000 đồng.

Trong vụ trộm này, xét thấy bị cáo Thạch Sa D và Danh Kim B chưa có tiền án, tiền sự đồng thời tài sản chiếm đoạt của ông Lý Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đề nghị xử phạt vi phạm hành chính Thạch Sa D và Danh Kim B mỗi đối tượng 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1, điều 15, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013.

Tại Cáo trạng số: 22/CT-VKSCL, ngày 22/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Thạch Pho L, Thạch Sa D, Danh Kim B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Thạch Pho L, Thạch Sa D, Danh Kim B, hoàn toàn thống nhất với nội dung Cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

*Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long:* Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật

hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Pho L từ 18(mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Sa D từ 18(mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Danh Kim B từ 15(mười lăm) đến 18(mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngoài ra, Vị còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Vị Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Thạch Sa D: thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Qua quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát, Người bào chữa. Bị cáo Thạch Pho L, Thạch Sa D, Danh Kim B có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Thạch Pho L, Thạch Sa D, Danh Kim B, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa người bị hại bà Vũ Ngọc Thanh T, ông Phạm Văn B, ông Lý Văn T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Tô Hoàng Hôn vắng mặt và đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T, ông Lâm Văn P vắng mặt không có lý do nhưng tại cơ quan điều tra đã được làm rõ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời nhận tội của các bị cáo Thạch Pho L, Thạch Sa D, Danh Kim B tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long thu thập có được.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố các bị cáo Thạch Pho L, Thạch Sa D, Danh Kim B phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với qui định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Thạch Pho L, Thạch Sa D, Danh Kim B là nguy hiểm cho xã hội; Bởi vì, tài sản của công dân bao gồm tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, phương tiện đi lại,... là do quá trình lao động mới có được. Các bị cáo là người có đủ sức khỏe, lao động tạo ra nguồn thu nhập, phục vụ nhu cầu cuộc sống bản thân và gia đình, nhưng không lo chí thú làm ăn, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, các bị cáo thực hiện hành vi lén lút để chiếm đoạt tài sản. Cụ thể vào đêm ngày 10/8/2021, bị cáo Thạch Pho L, bị cáo Thạch Sa D, bị cáo Danh Kim B có hành vi lén lút lấy trộm 01 cây mai vàng, loại mai tang, chiều cao khoảng 1,2 mét, hoành gốc 0,36 mét, trên thân có nhiều nắc xù của bà Vũ Ngọc Thanh T có giá trị tại thời điểm bị xâm hại là 10.000.000 đồng.

[5] Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, mặc dù tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại bị nghiêm trị. Bản thân các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ tham lam, tư lợi, muốn có tiền tiêu sài, không phải bỏ ra công sức lao động dẫn đến các bị cáo phạm tội. Hành vi của các bị cáo quá xem thường pháp luật, đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương mà còn gây hoang mang trong đời sống của quần chúng nhân dân.

[6] Tình hình trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện C thời gian gần đây xảy ra liên tục, gây bức xúc trong nhân dân. Để góp phần ổn định tình hình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo và tính chất của vụ án, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có vai trò đồng phạm, vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo khác nhau nên cần phân tích hành vi của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Bị cáo Thạch Pho L là người giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo là người rủ rê bị cáo Thạch Sa D và Danh Kim B cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Thạch Sa D, Danh Kim B khi được bị cáo Thạch Pho L rủ rê thực hiện trộm cắp mai vàng của bà T các bị cáo đã giúp sức tích cực cùng trao đổi bàn bạc thực hiện hành vi phạm tội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng cần xem xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[7] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

*Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng bị cáo Thạch Pho L có 01 tiền sự là vào ngày 20/8/2021, bị Công an xã Huyền H, huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất chất ma túy, bị cáo Thạch Sa D và bị cáo Danh Kim B có 02 tiền sự là vào ngày 19/8/2021, bị Công an xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất chất ma túy và vào ngày 25/3/2022, bị Công an huyện Càng Long xử phạt mỗi bị cáo số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Sau khi phạm tội các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, hoàn cảnh gia đình các bị cáo gặp nhiều khó khăn. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo.

Do đó ý kiến của Vị đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo Thạch Sa D tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đối với người bào chữa cho bị cáo Thạch Sa D đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình vi phạm tội của bị cáo Thạch Sa D thì không Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với ông Lưu Văn P: Ngày 11/8/2021, khi các bị cáo Thạch Pho L, Thạch Sa D và Danh Kim B bàn bạc trộm cắp tài sản và mang cây mai vàng trộm được đi bán, cũng như cây mai vàng mà bị cáo Thạch Sa D và Danh Kim B trộm của ông Lý Văn T thì P không biết và các bị cáo cũng không nói cho Phụng biết. Hành vi của Lưu Văn Png không cấu thành tội phạm

- Đối với ông Tô Hoàng H: Có quen biết với các bị cáo, vào ngày 16/8/2021 khi Thạch Sa D đem cây mai vàng đến bán cho ông H thì bản thân bị cáo không nói cây mai do trộm mà có (nói cây mai của người thân). Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, anh H tự nguyện giao nộp lại cây mai vàng. Hành vi của Tô Hoàng H không cấu thành tội phạm

- Đối với người bán ma túy cho bị cáo Thạch Sa D: Do bị cáo không biết rõ nhân thân, địa chỉ của người bán nên không có cơ sở xác minh, làm việc. Khi nào làm việc được sẽ xử lý sau

- Đối với xe mô tô biển số 63X5-8498: Thuộc quyền sở hữu của anh rể bị cáo Thạch Sa D là Nguyễn Hoài T, sinh năm 1986, đăng ký thường trú: ấp L, xã Huyền H, huyện C, tỉnh Trà Vinh (mua xe cũ chưa sang tên) Thanh cho bị cáo Sa D mượn làm phương tiện đi lại trước thời gian bị cáo đi trộm. Thời điểm bị cáo sử dụng xe mô tô 63X5-8498 chở cây mai trộm được từ nhà Lưu Văn Phụng đến nhà ông Tô Hoàng H bán thì anh Nguyễn Hoài T không biết. Hành vi của anh T không cấu thành tội phạm

- Đối với ông Danh D là cha ruột của bị cáo Danh Kim B trình bày có nhận của Danh Kim B số tiền 100.000 đồng nhưng không biết đây là tiền do phạm tội mà có. Hành vi của ông Danh D không cấu thành tội phạm

- Đối với Lê Văn T: Được bị cáo Thạch Sa D nhờ dùng xe mô tô chở cây mai trộm được của anh Lý Văn T bán thì T đồng ý, T không biết cây mai do các đối tượng trộm cắp được. Hành vi của Lê Văn T không cấu thành tội phạm.

- Đối với người mua cây mai của anh Lý Văn T: Các bị cáo không xác định nhân thân, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xem xét.

[8] *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*: Bị hại bà Vũ Ngọc Thanh T đã nhận lại tài sản, ông Phạm Văn B, ông Lý Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tô Hoàng H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[9] *Về xử lý vật chứng*: Bị hại bà Vũ Ngọc Thanh T đã nhận lại tài sản nên hội đồng xét xử không xem xét

[10] *Về án phí*: Buộc bị cáo Thạch Pho L, Danh Kim B phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật. Riêng bị cáo Thạch Sa D thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Thạch Pho L, Thạch Sa D, Danh Kim B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ: Điều 268 và Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Thạch Pho L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.



- Xử phạt bị cáo Thạch Sa D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Danh Kim Bằng 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2021.

**2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Bị hại bà Vũ Ngọc Thanh T, ông Phạm Văn B, ông Lý Văn T, người có quyền lợi có nghĩa vụ liên quan ông Tô Hoàng H không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**3. Về xử lý vật chứng:** Bị hại bà Vũ Ngọc Thanh T đã nhận lại tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Thạch Pho L, bị cáo Danh Kim B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thạch Sa D.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Huỳnh Sa Rên**

